

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 17-8-2021.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Việt Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý A Thu và ông Cà Văn Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thào A Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 127/2021/TLST- HN&GD ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lò Thị V**, sinh năm: 1973; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Lường Văn T**, sinh năm: 1974; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lò Thị V: Bà Hà Thị Thuận - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 28/6/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lò Thị V và anh Lường Văn T trình bày:

**+ Về hôn nhân:**

Chị Lò Thị V trình bày: Chị và anh Lường Văn T chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 6/1993 không có đăng ký kết hôn, chỉ làm đám cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Quá trình chung sống giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, anh Lường Văn T có đi ngoại tình bên ngoài có con riêng, nay chị không thể tiếp tục chung sống như vợ chồng với anh Lường Văn T nữa. Chị Lò Thị V yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh chị.

Anh Lương Văn T trình bày: Anh chị chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 6/1993 không có đăng ký kết hôn, chỉ làm đám cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Quá trình chung sống giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hợp. Nay chị Lò Thị V yêu cầu ly hôn anh Lương Văn T cũng nhất trí và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh chị.

+ **Về con chung:** Chị Lò Thị V, anh Lương Văn T có 02 con chung; cháu Lương Văn Q, sinh ngày 17/5/1994 và cháu Lương Văn T, sinh ngày 09/6/2006. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Lương Văn T cho chị Lò Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên có khả năng lao động; không yêu cầu anh Lương Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Lương Văn T. Đối với cháu Lương Văn Q đã thành niên có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về tài sản chung, nợ cho vay, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lò Thị V trình bày:** Chị Lò Thị V và anh Lương Văn T chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 6/1993 không có đăng ký kết hôn, chỉ làm đám cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Quá trình chung sống giữa anh chị không hợp nhau, anh Lương Văn T có đi ngoại tình bên ngoài có con riêng. Đến thời hiện tại chị Lò Thị V, anh Lương Văn T vẫn chưa đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình tuyên xử không công nhận chị Lò Thị V, anh Lương Văn T là vợ chồng. Về con chung đề nghị áp dụng Điều 14, 15, 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Lương Văn T, sinh ngày 09/6/2006 cho chị Lò Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động, không yêu cầu anh Lương Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Đề nghị miễn toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho chị Lò Thị V.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thẩm quyền giải quyết:** Chị Lò Thị V và anh Lương Văn T chung sống với nhau như vợ chồng không đăng ký kết hôn. Căn cứ vào Khoản 7 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo là Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Lò Thị V và anh Lương Văn T.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:** Theo kết quả xác nhận thực tế của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên cho thấy chị Lò Thị V và anh Lương Văn T chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 6/1993 không có đăng ký kết hôn, chỉ làm đám cưới theo phong tục tập quán tại địa phương. Việc chị Lò Thị V và anh Lương Văn T không thực hiện các quy định của pháp luật khi chung sống với nhau mà không đăng ký kết hôn tại cơ quan chức năng có thẩm quyền là vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình. Xét đơn khởi kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi

con của chị Lò Thị V, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình; Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa Lò Thị V và anh Lương Văn T.

**[3] Về con chung:** Đối với cháu Lương Văn Q, sinh ngày 17/5/1994 đã thành niên có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cháu Lương Văn T, sinh ngày 09/6/2006 chị Lò Thị V và anh Lương Văn T đã thỏa thuận giao cháu Lương Văn T cho chị Lò Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên có khả năng lao động; không yêu cầu anh Lương Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Lương Văn T. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự phù hợp với nguyện vọng của cháu Lương Văn T và khả năng kinh tế của chị Lò Thị V. Căn cứ theo quy định tại Điều 15, Điều 58, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Lò Thị V.

**[4] Về tài sản chung, nợ cho vay, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự:** Xét thấy đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lò Thị V là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[6] Án phí:** Chị Lò Thị V là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào Điều 9, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Lò Thị V được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng:**

- Các Điều 9, 14, 15, 58, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 7 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 9, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Không công nhận chị Lò Thị V, anh Lương Văn T là vợ chồng.

**2. Về con chung:**

Chị Lò Thị V có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lường Văn T, sinh ngày 09/6/2006 cho đến khi thành niên có khả năng lao động; anh Lường Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị V có quyền yêu cầu các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Lường Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Lò Thị V và anh Lường Văn T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**3. Về án phí:** Miễn án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho chị Lò Thị V.

**4. Quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/8/2021).

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện T.Giáo;
- Chi cục THADS huyện T.Giáo;
- UBND xã Quài Nưa;
- Đương sự;
- TTTGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Việt Hương**